

# CHÍNH TẢ

## I – MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả, trình bày đúng bài thơ *Thợ rèn*.
2. Làm đúng các bài tập chính tả : phân biệt các tiếng có phụ âm đầu hoặc vần dễ viết sai : *l/n (uôn/uông)*.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Tranh minh hoạ cảnh hai bác thợ rèn to khoẻ đang quai búa trên cái đe có một thanh sắt nung đỏ (nếu có).
- Một vài tờ phiếu khổ to viết nội dung BT2a hoặc 2b.

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ : GV đọc cho 2 – 3 HS viết bảng lớp, cả lớp viết vào giấy nháp các từ ngữ (bắt đầu bằng *r/d/gi* hoặc có vần *iên/yên/iêng*) đã được luyện viết ở BT2, tiết CT trước (hoặc có hình thức CT tương tự những từ ngữ ấy. VD : *đắt rẻ, dấu hiệu, chế giễu,...* (MB) ; hoặc : *điện thoại, yên ổn, kiêng vác,...*(MN).

### B – DẠY BÀI MỚI

**1. Giới thiệu bài :** Bài tập đọc *Thưa chuyện với mẹ* đã cho các em biết ý muốn được học nghề rèn của anh Cương, quang cảnh hấp dẫn của lò rèn. Trong giờ chính tả hôm nay, các em sẽ nghe – viết bài thơ *Thợ rèn*, biết thêm cái hay, cái vui nhộn của nghề này. Giờ học còn giúp các em luyện tập phân biệt các tiếng có âm, vần dễ lẫn (cặp âm đầu *l/n* hoặc vần có các âm cuối *n/ng*).

### 2. Hướng dẫn HS nghe – viết

- GV đọc toàn bài thơ *Thợ rèn*. HS theo dõi trong SGK.
- HS đọc thầm lại bài thơ. GV nhắc các em chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai, những từ ngữ được chú thích (*quai (búa), tu*) trả lời câu hỏi : *Bài thơ cho các em biết những gì về nghề thợ rèn ?* (Sự vất vả và niềm vui trong lao động của người thợ rèn.)

– GV nhắc HS : ghi tên bài thơ vào giữa dòng. Sau khi chấm xuống dòng, chữ đầu dòng nhớ viết hoa, có thể viết sát lề vở cho đủ chỗ.

- HS gấp SGK. GV đọc từng câu hoặc từng bộ phận ngắn trong câu cho HS viết.
- Trình tự tiếp theo (như đã hướng dẫn).

### 3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả (lựa chọn)

– GV chọn cho HS lớp mình BT2a hay 2b tùy đặc điểm phương ngữ, lỗi phát âm, lỗi chính tả của HS trong lớp.

– HS đọc thâm yếu câu của bài tập, suy nghĩ, làm bài.  
– GV dán bảng 3 – 4 tờ phiếu, mời 3 – 4 nhóm HS lên bảng thi tiếp sức. Sau thời gian quy định, đại diện mỗi nhóm đọc kết quả. Cả lớp và GV nhận xét về chính tả (đúng/ sai), tốc độ làm bài (nhanh / chậm), chữ viết... kết luận nhóm thắng cuộc.

– Một vài HS đọc lại những câu thơ của Nguyễn Khuyến (BT2a) hoặc những câu tục ngữ, ca dao (BT2b).

– Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng :

a) **Năm gian nhà cỏ thấp le te**

*Ngõ tối đêm sâu đóm lập loè*

*Lung giậu phát phơ màu khói nhạt*

*Làn ao lóng lánh bóng trăng loe.*

b) – **Uống nước, nhớ nguồn.**

– *Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương.*

– *Đố ai lặn xuống vực sâu*

*Mà đo miệng cá, uốn câu cho vừa.*

– **Chuong kêu khê đánh bên thành cũng kêu.**

#### **4. Củng cố, dặn dò**

– GV khen ngợi những HS viết bài sạch, ít mắc lỗi, trình bày đẹp.

– Yêu cầu HS về nhà học thuộc những câu thơ trên.